



MÙA AN CƯ KIẾT HẠ NĂM ẤY

● Bảo Ngọc

Tôi còn nhớ như in mùa an cư kết hạ năm ấy, khi tôi đang phải ôn luyện ngày đêm để chuẩn bị bước vào kỳ thi đại học. Có một cơ duyên đặc biệt đưa tôi đến cửa chùa để mỗi ngày ôn luyện, cùng với bài học trường đời là bài học vi diệu từ của Phật tạo thành một dòng kiến thức mẫu nhiệm như dòng ánh sáng dẫn khai tỏ và thức tỉnh trong tâm hồn tôi.



Ảnh: Phùng Anh Tuấn

Tôi sinh ra trong một gia đình công chức nghèo. Mẹ tôi một cô giáo trường làng một mình vừa ngày ngày lên lớp, vừa nhận thêm ít ruộng phần trăm, tranh thủ tăng gia nuôi ba chị em tôi qua những năm bao cấp bộn bề khó khăn. Cha tôi làm việc trong quân ngũ, cùng đoàn quân tiến vào giải phóng Sài Gòn sau hàng chục năm mới trở ra miền Trung rồi lui dần ra miền Bắc. Biến biệt nhiều năm cách xa ấy, mãi sau này, cách tôi ngót 10 năm, mẹ tôi mới sinh được em gái thứ hai. Rồi sau hai năm nữa, là một em trai kháu khỉnh chào đời. Niềm vui rộn ràng từ trong nhà ra ngoài ngõ như một niềm an ủi lớn đối với cả gia đình tôi bởi đó thực sự là một bù đắp khi em gái tôi chẳng may bị mắc chứng bệnh bại

liệt một chân. Sau này dù đã vật lộn, dành dụm tích cóp từ đồng lương ít ỏi cộng với sự tảo tần của mẹ hàng chục năm trời chữa chạy, em vẫn đi lại thật khó khăn. Ngày nắng em có thể tựa các bạn cùng trang lứa đến trường chứ ngày mưa thì cả nhà phải thay nhau công em đi học. Có những lần hai chị em tôi ngã oạch xuống con đường làng trơn tuột mùa mưa phùn gió bắc, quần áo lấm lem bùn đất, sách vở ướt nhẹp rơi tứ tung, nước mắt và cả tiếng cười chan nhau in mãi trong tâm trí tôi những mùa đông giá rét ấy.

Rồi tôi chuẩn bị thi đại học thì bà ngoại tôi đột ngột mắc trọng bệnh. Mẹ tôi tất tả lên thành phố chăm bà ngoại để lại tôi ở nhà với hai em nhỏ cùng một sân thóc chưa ráo nắng, một ruộng lạc mấy sào chưa nhỏ và vụ mùa cấy đang hồi thúc sau lưng. Thế là tôi chẳng dành được thời gian cho việc ôn luyện kỳ thi đại học năm ấy. Sau ngày xuất viện, bà ngoại cứ than ngẩn thờ dài rằng vì bà ngoại mà tôi lỡ một kỳ thi. Tôi chạnh lòng buồn vì khát vọng được học tiếp vẫn như mạch nước ngầm hồi hải và cuộn cuộn chảy. Nhưng mặt khác, việc bà ngoại bình yên trở về thực sự là một điều kỳ diệu bất ngờ quá lớn với chúng tôi. Suốt những năm tháng bé thơ quần quanh bên bà ngoại trong ngôi nhà mái lá nhỏ nhưng ấm áp, nếu bà ngoại không trở về, đó là một khoảng trống phải thật nhiều năm sau cũng không có điều gì bù đắp nổi.

Vì những thăng trầm của gia đình, tôi lần lượt chuyển từ nhà di, nhà cậu đến nhà chú, nhà bác ở suốt một năm sau đó. Và một mùa thi nữa lại qua đi. May mắn đã hé mở với tôi là khi bác tôi cho đón tôi lên Hà Nội ở cùng. Bác trai mất sớm, hai anh học hành đỗ đạt, các anh thường xuyên đi công tác xa nhà, ở một mình, bác muốn có đứa cháu gái cho ấm cửa ấm nhà.

Ngôi nhà mặt phố của bác cho thuê bán thuốc tân dược. Bác dành một góc bên cạnh sắm cho tôi một cái tủ kính để bán hàng tạp phẩm. Bác bảo "*Bây giờ chỉ cần học trung cấp kế toán, cộng với kinh nghiệm một vài năm, bác sẽ giao cả cửa hàng cho mà quản lý. Một vài năm sau gặp ai ứng ý, nhận lời thế là ổn định*".

Cái duyên của một cô gái quê chịu thương chịu khó, gương mặt ưa nhìn, ăn nói nhỏ nhẹ, đã khiến quầy hàng của tôi lúc nào cũng đông khách. Trong số các bạn của anh con bác tôi, cũng đã có người đánh tiếng. Bác tôi vui lắm. Nếu gã được chống thành phố cho tôi, coi như bác đã giúp gia đình tôi một việc lớn rồi. Thế nhưng, chẳng biết do tôi là đứa bướng bỉnh hay khát vọng được đi học quá mãnh liệt mà tôi luôn đi ngược theo sự sắp đặt của những người lớn trong gia đình.

Mỗi lúc rảnh rỗi tôi lại khư khư quyển sách ôn luyện thi đại học. Bác tôi thì hay ngán ngẩm lắc đầu "đã ba năm qua rồi, kiến thức rơi rụng hết còn học hành gì nữa mà thi". Tuy nói vậy nhưng bác tôi là người thương cháu. Bác vẫn quyết định dành cho tôi tiền học ba tháng trước hè

tranh thủ vào mỗi buổi tối để tôi chuẩn bị cho kỳ thi theo như bác bảo đó là cuối cùng để được hay không tôi cũng không còn băn khoăn nữa.

Lịch làm việc của tôi ngày ấy là mỗi sáng bắt đầu từ lúc 6 giờ 30 dọn hàng. Tranh thủ vừa bán hàng vừa tự học ôn đến chiều tối sắp xếp cửa hàng, chuẩn bị cơm nước, ăn vội vàng xong là đi học ở trung tâm từ 7g đến 9 giờ mới trở về nhà. Từng lời thầy cô giảng tôi không bỏ sót từ nào. Về đến nhà tôi không dám ngủ, vừa thức đợi nước chảy, hứng cho đầy cái bể con con, vừa nhẩm lại bài trên lớp. Cứ như thế từ 10 giờ đêm học thông cho đến 5 giờ sáng tôi mới tranh thủ ngủ chùng hơn một tiếng đồng hồ để tiếp tục chuẩn bị cho một ngày mới bắt đầu.

Thành phố xa lạ, nhịp sống hối hả, là một cô gái vừa chân thật, vừa quá nhiều khát vọng tôi có lẽ đã bị cuốn đi theo hoặc ít nhất cũng bị văng ra khỏi guồng quay ấy. Thế nhưng tôi đã dừng lại và ở đó kiếm sống, học ngày học đêm vốn vẹn trong gần ba tháng để kết quả thi năm ấy đỗ cả ba trường đại học. Mơ hồ và sung sướng đến bàng hoàng, tôi ngồi lặng đi không tin vào điều mình đọc được trên mỗi tờ giấy báo điểm thi cho đến khi tiếng thỉnh chuông của ngôi chùa ngay gần đó vọng vào tâm tôi như gieo vào miền thỉnh không một sự thức tỉnh bất ngờ.

Như lạ mà quen, tôi nhận ra trong ồn ào tấp nập, đằng sau cánh cửa chùa màu nâu sẫm ấy là một không gian tĩnh lặng để tôi nương náu. Khi còn bé thơ, tôi đã từng lăm chằm theo bà ngoại lên chùa. Ngôi chùa làng bé nhỏ khuất sau những rặng tre cuối xóm đã in những dấu chân tôi từ những bước chập chững đầu tiên cho đến khi thành thiếu nữ xa nhà. Bây giờ, bước chân vào sau cánh cổng ngôi chùa trên thành phố rộng lớn, thâm nghiêm hơn, tôi vẫn nhận ra có điều gì đó thật gần gũi như ngôi chùa nhỏ quê nhà.

Phải rồi, dù mái chùa lớn nhỏ khác nhau thì đâu đâu cũng một sự nhân ái từ bi vô lượng của Đức Phật với chúng sinh. Và cũng bởi vậy, dù mỗi chùa có các bậc sư trụ trì khác nhau, mỗi chúng sinh cũng nhận được sự bằng an khi thành tâm cúi đầu trước cửa tuyến đài. Tôi đã nghiệm ra điều này và nhớ mãi lần đầu tiên khi gặp Đại Hòa thượng dưới gốc cây ngọc lan ngay cổng chùa ngày ấy...

Vào mỗi giờ nghỉ trưa thưa khách, tôi thường khóa cửa tủ sạp hàng chừng 30 phút rồi ôm cuốn vở sang chùa ôn lại bài học cũ. Cảnh chùa yên ắng, hương ngọc lan dịu dịu ngọt ngào quyện trong thoang thoảng mùi trầm. Trong chốc lát, tâm tôi lặng như mặt hồ không gợn sóng. Mỗi câu chữ trong cuốn vở cứ lẳng lẳng chảy như rót vào trí óc tôi và ở lại đấy. Sâu sắc và tràn đầy đến mức, bất cứ khi nào, chỉ cần thấy cô giáo chạm vào một câu hỏi nào là cả dòng kiến thức lại ào ạt tuôn chảy. Có điều gì đó mơ hồ mà quá thân thương gần gũi gần tâm hồn tôi với chốn thâm nghiêm ấy. Và dòng cảm tác ấy cứ miên man

từ ngày này qua ngày khác tạo cho tôi cơ duyên được gặp Đại Hòa thượng của chùa.

Tôi còn nhớ rõ khi tôi đang lẳng nghiệm lại bài cũ, Hòa thượng bước đến nhẹ như một cơn gió rồi khẽ hỏi: *"Nhà ở đâu mà lại qua cổng chùa học hả con?" "Dạ bạch Hòa thượng, nhà con ở quê xa, con lên đây vừa đi làm vừa học thêm để thi đại học năm nay ạ"*. Thoảng chút mỉm cười có vẻ hài lòng, Hòa thượng trở gót vào chùa và quay ra với chút lộc ban cho tôi tựa như gửi theo cả những phước lành.

Đều đặn tôi qua chùa học, đều đặn tôi được nhận ân từ bậc Hòa thượng đáng kính. Thỉnh thoảng tôi giúp các vai quét sân, dọn dẹp việc vặt trong chùa những khi thành thời đôi chút. Ngày thi đại học cận kề cũng là lúc các chư Tăng từ khắp nơi về nhập hạ. Hòa thượng bận bề công việc nhưng Người đã dành trọn một buổi nghỉ trưa để chỉ dạy cho tôi về ý nghĩa của trường hạ với các chư Tăng đang tụ hội về chùa. Ngài dạy rằng: *"An là an tịnh nội tâm, còn Cư là kỳ hạn cư trú trong suốt một thời gian nhất định nào đó, mà theo giới luật là ba tháng. An cư tức là chúng Tăng sống yên ổn một chỗ hoà hợp và thanh tịnh để cùng nhau tu học, trau dồi Giới đức, Định học và Tuệ học sau chín tháng đi hoằng pháp độ sinh. Trong thời gian ba tháng, Tăng đoàn sinh hoạt cộng trú, cùng sống trong tinh thần lục hoà, cùng nhắc nhở giới luật, sách tấn lẫn nhau. Đến ngày kết thúc, chư Tăng tập trung tại một giới trường, đối chiếu với giới luật mà mình đã thọ trì, mỗi người tự kiểm điểm bản thân qua thấy, nghe và nghĩ. Nếu thấy việc gì đó không đúng, hoặc nghĩ mình có sai phạm thì phải sám hối đúng pháp. Sau khi sám hối liền được thanh tịnh, trong tâm cảm thấy an lạc. Đó là ý nghĩa của ngày Tự tứ, ngày kết thúc khoá an cư. Ngày Tự tứ này còn gọi là ngày thọ tuệ, nghĩa là chư Tăng được xác định thêm một tuổi đạo, là tuổi của Giới đức, của Tuệ học. Hàng xuất gia luôn lấy Giới đức và Tuệ học làm tuổi, chứ không tính tuổi theo năm tháng của thế gian"*.

Rồi sau một khoảnh khắc lẳng lại, Ngài nói tiếp *"Cơ duyên đã đưa con đến cửa chùa, con cũng sắp bước vào kỳ thi trường đời, học tốt và hành tốt sau này dù con gặp sóng gió, phước lành sẽ luôn ở bên con. Hãy nhớ đằng sau cánh cổng chùa bao giờ cũng là Tâm Đức Phật từ bi vô lượng..."*. Trước khi bước vào kỳ thi, Hòa thượng đặt vào tay tôi một số tiền không lớn, nhưng cũng đủ để tôi dành ra đóng lệ phí cho những ngày ôn luyện cuối cùng và lệ phí cho hồ sơ dự tuyển.

Nhiều năm qua rồi, mỗi khi mùa hạ về, trong ồn ào hối hả của cuộc sống thường nhật, tâm hồn vẫn lẳng lại ở một mùa an cư kiết hạ năm nào. Tôi đã học, đã đi, đã sống cùng những sóng gió trường đời. Tôi đã nhận ân, đã gieo nhiều hạt mầm thiện để mong gặt về cho những người tôi yêu thương phước lành tôi đã thấy. Tôi biết mình không bao giờ gục ngã bởi tôi tin, khắp cõi trời cao đất rộng và đằng sau mỗi cánh cổng chùa bao giờ cũng là Tâm Đức Phật từ bi vô lượng...